

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Vitamin PP 50mg

Viên nén

THÀNH PHẦN :

Nicotinamid..... 50 mg

Lactose, Tinh bột sắn, Bột talc, Magnesi stearat v.đ..... 1 viên nén

DƯỢC LỰC HỌC

Trong cơ thể, nicotinamid thực hiện chức năng sau khi chuyển thành nicotinamid adenin dinucleotid (NAD) hoặc nicotinamid adenin dinucleotid phosphat (NADP). NAD và NADP có vai trò sống còn trong chuyển hoá, như một coenzym xúc tác phản ứng oxy hoá - khử cần thiết cho hô hấp tế bào, phân giải glycogen, chuyển hoá lipid.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

- Nicotinamid được hấp thu nhanh qua đường tiêu hoá và phân bố rộng khắp vào các mô trong cơ thể.
- Nửa đời thải trừ của thuốc khoảng 45 phút.
- Thuốc chuyển hoá ở gan thải trừ qua thận.

CHỈ ĐỊNH :

- Điều trị bệnh pellagra.

LIEU DUNG, CACH DUNG:

- *Điều trị bệnh pellagra :*

+ Người lớn :

Trị bệnh uống 300 – 500 mg/ ngày, tối đa 1500 mg/ ngày, chia làm 3 – 10 lần.

+ Trẻ em :

Trị bệnh uống 100 – 300 mg/ ngày, chia làm 3 – 10 lần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH :

- Quá mẫn với nicotinamid.
- Bệnh gan nặng.
- Loét dạ dày tiến triển.
- Xuất huyết động mạch.
- Hạ huyết áp nặng.

* *Thận trọng :*

Khi sử dụng nicotinamid liều cao cho những trường hợp sau : tiền sử loét dạ dày, bệnh túi mật, tiền sử có vàng da hoặc bệnh gan, bệnh gút, bệnh viêm khớp do gút và bệnh đái tháo đường.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI HOẶC ĐANG CHO CON BÚ :

Sử dụng nicotinamid với liều bổ sung khẩu phần ăn của người phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú không gây bất kỳ tác hại nào cho mẹ và thai nhi hoặc trẻ đang bú mẹ.

SỬ DỤNG CHO NGƯỜI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không ảnh hưởng



TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN :

Có thể gặp tác dụng không mong muốn khi dùng liều cao:

- Buồn nôn, đỏ bừng mặt và cổ, ngứa, cảm giác rát bỏng, buốt hoặc đau nhói ở da.
- Ít khi xảy ra : nôn, loét dạ dày tiến triển, chán ăn, đầy hơi, ỉa chảy, da khô, vàng da, suy gan, giảm dung nạp glucose, tăng tiết bã nhờn, làm bệnh gút nặng thêm.
- Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

TƯƠNG TÁC :

- Sử dụng đồng thời với HGM – CoA có thể làm tăng nguy cơ gây tiêu cơ vân.
- Sử dụng đồng thời với thuốc chẹn alpha – adrenergic trị tăng huyết áp có thể gây hạ huyết áp quá mức.
- Sử dụng đồng thời với các thuốc có độc tính với gan có thể làm tăng thêm tác hại gây độc cho gan.
- Không nên dùng đồng thời với carbamazepin vì gây tăng nồng độ carbamazepin trong huyết tương dẫn đến tăng độc tính.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ :

Khi dùng quá liều, không có biện pháp giải độc đặc hiệu. Sử dụng biện pháp thông thường như :gây nôn, rửa dạ dày, điều trị các triệu chứng và hỗ trợ.



ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NEU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ

- **Hạn dùng** : 24 tháng, kể từ ngày sản xuất.
- **Bảo quản** : Nơi khô, nhiệt độ không quá 30⁰C, tránh ánh sáng.
- **Tiêu chuẩn** : ĐVN IV

TRÌNH BÀY:

- Chai 100 viên nén, kèm toa hướng dẫn sử dụng.
- Chai 50 viên nén, kèm toa hướng dẫn sử dụng.



Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Armephaco
XÍ NGHIỆP DƯỢC PHẨM 150
112 Trần Hưng Đạo - Q1 - TP. Hồ Chí Minh
ĐT : (08) 8367413 - 38368554
Fax : 84 - 8 - 8368437

Ngày 15 tháng 11 năm 2013

Giám đốc cơ sở sản xuất thuốc

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



DS. Nguyễn Thị Kim Hằng